**MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KHẢO SÁT MÔN NGỮ VĂN 9, GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Nội dung** | **Cấp độ tư duy** | | | | | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Phần I. Tiếng Việt** | Các thành phần biệt lập | 3 |  |  |  |  |  |  |  | 3 câu  (0,75) |
| Khởi ngữ | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Câu ghép |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Biện pháp tu từ |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Liên kết câu,liên kết đoạn văn | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| Nghĩa tường minh và hàm ý | 1 |  |  |  |  |  |  |  | 1 câu  (0,25) |
| **Tổng** | **6 câu**  **(1,5)**  15% |  | **2 câu**  **(0,5)**  5 % |  |  |  |  |  | **8 câu**  **(2,0)**  **20 %** |
| **Phần II. Đọc hiểu**  Văn bản ngoài sách giáo khoa. | Đọc hiểu văn bản | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 |  | 3 câu (2,0) |
| **Tổng** |  | **1 câu**  **0,5**  **5%** |  | **1câu**  **0,75**  **7,5%** |  | **1câu**  **0,75**  **7,5%** |  |  | **3 câu (2,0)**  **20%** |
| **Phần III. Tập làm văn** | ***Câu 1.*** Viết đoạn nghị luận (20 dòng) về vấn đề đặt ra từ văn bản ở phần Đọc hiểu. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 câu  (1,5)  15% |
|  | ***Câu 2:***  Cảm nhận về một đoạn thơ | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 câu  (4,5)  45% |
| **Tổng** |  | | | | | | | | **2 câu**  **(6,0)**  **60%** |
| **Tổng** |  | | | | | | | | | **13 câu**  **10điểm**  **100%** |

| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  **TRƯỜNG THCS T.T XUÂN TRƯỜNG** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học 2023 – 2024  **Môn Ngữ văn 9**  *(Thời gian làm bài: 120 phút)*  Đề thi gồm 2 trang |
| --- | --- |

**Phần I. Tiếng Việt (2,0 điểm)**

*Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.*

**Câu 1:** Đâu ***không phải*** là thành phần phụ chú trong câu: *Chắc hẳn có ai vừa chết, em bé tự nhủ, vì bà em, người hiền hậu độc nhất đối với em, đã chết từ lâu, trước đây thường nói rằng: “Khi có một vì sao đổi ngôi là có một linh hồn bay lên trời với Thượng đế”. (Cô bé bán diêm,* An đéc xen*)?*

A. em bé tự nhủ B. vì bà em

C. người hiền hậu độc nhất đối với em D. đã chết từ lâu

**Câu 2:** Từ “*nhưng*” trong đoạn văn: “*Tôi bỗng nảy ra ý nghĩ bảo anh ở lại vài hôm. Nhưng thật khó, chúng tôi chưa biết mình sẽ đi tập kết hay ở lại*”. (Nguyễn Quang Sáng) chỉ kiểu quan hệ nào giữa hai câu văn trên ?

A. Quan hệ bổ sung. B. Quan hệ tương phản.

C . Quan hệ nhượng bộ. D. Quan hệ nguyên nhân.

**Câu 3:** Từ *“Hỡi”* trong câu:*“Hỡi cảnh rừng ghê gớm của ta ơi”.* (Thế Lữ)là thành phần gì?

A. Thành phần gọi đáp. B. Thành phần phụ chú.

C. Thành phần cảm thán. D. Thành phần tình thái.

**Câu 4:** Cụm từ in đậm trong câu văn: “***Bánh rán đường đây****, chia cho em mỗi đứa một cái”.* (*Làng*, Kim Lân), là thành phần gì?

| A. Thành phần tình thái.  C. Thành phần khởi ngữ. | B. Thành phần phụ chú.  D. Thành phần cảm thán. |
| --- | --- |

**Câu 5:** Trong câu: “*Đi bốn năm hôm mới lên đến đây, vất vả quá!*” (Kim Lân) có chứa thành phần gì?

A . Khởi ngữ. B. Tình thái.

C. Cảm thán. D. Gọi – đáp.

**Câu 6:** Những câu thơ sau đây sử dụng các biện pháp tu từ nào?

“*Nghe xao động nắng trưa - Nghe bàn chân đỡ mỏi - Nghe gọi về tuổi thơ”.* (Xuân Quỳnh)

| A. Điệp ngữ, nhân hóa. | B.Điệp ngữ, ẩn dụ. |
| --- | --- |
| C. Điệp ngữ, hoán dụ. | D. Điệp ngữ, nói quá. |

**Câu 7**: Đoạn văn: "*Văn nghệ đã làm cho tâm hồn họ thực sự được sống. Lời gửi của văn nghệ là sự sống.*" (Nguyễn Đình Thi) sử dụng:

A. Phép lặp từ ngữ. B. Phép trái nghĩa.

C. Phép nối. D. Phép thế.

**Câu 8:** Câu nào sau đây có chứa hàm ý?

A. *Con ơi tuy thô sơ da thịt.* (Y Phương)

B. *Lão làm lão khổ chứ ai làm khổ lão.* (Nam Cao)

| C. *Đêm nay rừng hoang sương muối.* (Chính Hữu)  D. *Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng.* (Viễn Phương) |
| --- |

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản** (2,0 điểm)

**Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu:**

(1) “Thế giới cần nâng niu quá đỗi. Ta sống đời lại thô tháp làm sao. Ta làm tổn thương những dòng sông. Ta làm tổn thương những mặt đầm. Ta làm tổn thương những mảnh vườn. Ta làm tổn thương những mùa hoa trái. Ta làm tổn thương những bình minh yên ả. Ta làm tổn thương những canh khuya trong vắng. Ta làm đau những niềm người quá đỗi mong manh...

(2) Mặt đất ngàn đời quen tha thứ. Đại dương bao la quen độ lượng. Cánh rừng mênh mông quen trầm mặc. Những dòng sông quen chảy xuôi. Những hồ đầm quen nín lặng. Những nẻo đường quen nhẫn nhịn. Những góc vườn quen che giấu. Những thảm rêu vốn không biết dỗi hờn. Những đoá hoa không bao giờ chì chiết. Những giấc mơ chỉ một mực bao dung. Những yêu thương không bao giờ trả đũa… Và ta cứ yên chí đi qua thế giới này với bước chân quen xéo lên cỏ hoa. Thỉnh thoảng bàn chân nên bị gai đâm, để ta được giật mình: tổn thương là rỉ máu”.

(Chu Văn Sơn, *Nên bị gai đâm*)

**Câu 1** *(0,5 điểm).* Theo tác giả, thế giới cần được chúng ta ứng xử như thế nào?

**Câu 2** *(0,75 điểm).* Em hiểu như thế nào về câu nói: “Và ta cứ yên chí đi qua thế giới này với bước chân quen xéo lên cỏ hoa”?

**Câu 3** *(0,75 điểm).* Em có đồng ý với quan điểm của tác giả: “Thỉnh thoảng bàn chân nên bị gai đâm, để ta được giật mình: tổn thương là rỉ máu” không? Vì sao?

**Phần III: Tập làm văn** (6,0 điểm):

**Câu 1** *(1,5 điểm).*Từ nội dung đoạn trích đọc - hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 20 dòng) bàn về ý nghĩa của việc biết trân trọng vẻ đẹp thiên nhiên.

**Câu 2** *(4,5 điểm.*Cảm nhận của em về khổ thơ sau trong bài thơ *“Mùa xuân nho nhỏ”* của nhà thơ Thanh Hải:

*Mùa xuân người cầm súng*

*Lộc giắt đầy trên lưng*

*Mùa xuân người ra đồng*

*Lộc trải dài nương mạ*

*Tất cả như hối hả*

*Tất cả như xôn xao…*

*Đất nước bốn ngàn năm*

*Vất vả và gian lao*

*Đất nước như vì sao*

*Cứ đi lên phái trước.*

*Ta làm con chim hót*

*Ta làm một cành hoa*

*Ta nhập vào hòa ca*

*Một nốt trầm xao xuyến.*

(Sách giáo khoa Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục, 2017)

**--- HẾT ---**

| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  **TRƯỜNG THCS T.T XUÂN TRƯỜNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT**  **CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**  Năm học 2023 – 2024  **Môn Ngữ văn 9**  *(Thời gian làm bài: 120 phút)*  Hướng dẫn chấm gồm 5 trang |
| --- | --- |

**Tổng điểm cho cả bài thi 10 điểm**

**Yêu cầu nội dung, hình thức và phân bố điểm như sau:**

**Phần I. Tiếng Việt** (2,0 điểm)

| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Đáp án** | B | B | A | C | C | B | A | C |

Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm

**Phần II. Đọc – hiểu văn bản** (2,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Mức điểm** |
| **Câu 1** | Theo tác giả, chúng ta cần ứng xử nâng niu thế giới. | - **Mức 0,5 điểm:** Trả lời đúng như đáp án.  - **Mức 0,0 điểm:** Không trả lời hoặc trả lời sai. |
| **Câu 2** | Hiểu câu văn: “Và ta cứ yên chí đi qua thế giới này với bước chân quen xéo lên cỏ hoa”.  - Con người đang trở nên vô tình, không hề bận tâm lo lắng, suy nghĩ trước những hành động tàn phá vẻ đẹp thiên nhiên và cuộc sống như một thói quen mà không hay biết.  - Khuyên mỗi người cần có lòng trắc ẩn, không được sống vô tâm vô tình,… | - **Mức 0,75 điểm:** Hs trả lời được như đáp án trên.  - **Mức 0,5 điểm:** Hs trả lời được 1 ý nhưng chưa đầy đủ, sơ sài.  - **Mức 0,0 điểm:** không trả lời hoặc trả lời sai hoàn toàn. |
| **Câu 3** | HS biết bày tỏ quan điểm với tác giả: “Thỉnh thoảng bàn chân nên bị gai đâm, để ta được giật mình: tổn thương là rỉ máu”.  - Đồng tình, vì:  + Trong cuộc sống, cần biết chấp nhận những tổn thương, thất bại để nhận ra những giá trị của cuộc sống;  + Khi bị tổn thương con người sẽ thức tỉnh về những gì mình đã làm.  - Không đồng tình, vì:  + Nếu gặp tổn thương thất bại cũng dễ làm cho con người nản lòng, buông xuôi bỏ cuộc.  - Vừa đồng tình vừa không đồng tình: gộp 2 ý trên. | - **Mức 0,75 điểm:** Hs nêu được quan điểm và lí giải đúng.  - **Mức 0,5 điểm:** Hs nêu được quan điểm và lí giải được 1 ý đúng.  - **Mức 0,25 điểm:** Hs chỉ nêu được quan điểm.  - **Mức 0,0 điểm:** Không trả lời hoặc trả lời sai. |

**III. Phần tập làm văn** (6,0 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu** | **Mức điểm** |
| **1**  *1,5 điểm* | a. Hình thức: Đúng hình thức đoạn văn (lùi đầu dòng một lần, không xuống dòng). Đảm bảo dung lượng khoảng 20 dòng. | - **Mức 0,25 điểm:** Đảm bảo đúng cấu trúc, đúng dung lượng.  - **Mức 0,0 điểm:** Không đúng cấu trúc; về dung lượng vượt quá 20 dòng. |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: ý nghĩa của việc biết trân trọng vẻ đẹp thiên nhiên. | *0,25* |
| c. Vận dụng các thao tác lập luận, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu để triển khai đúng vấn đề. Sau đây là 1 số gợi ý định hướng:  Triển khai đúng vấn đề nghị luận với lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục: Có thể triển khai theo hướng sau: Khi biết trân trọng vẻ đẹp của thiên nhiên sẽ mang lại cho con người nhiều ý nghĩa như:  - Mang lại đời sống kinh tế, vật chất ấm no;  - Kiến tạo những giá trị mỹ quan, đời sống tinh thần phong phú;  - Giúp cuộc sống con người cũng trở nên nhẹ nhàng, thoải mái, thư thái hơn  - Mang lại niềm cảm hứng bất tận trong thơ ca, nhạc họa, làm người bạn tâm giao của người nghệ sĩ.  - Thiên nhiên là người bạn tốt của con người, vì vậy chúng ta cần biết yêu thiên nhiên, giữ gìn và bảo vệ chính môi trường sống của chính mình. | *0,75* |
| d. Sáng tạo: có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ về vấn đề. | *0,25* |
| **Hướng dẫn chấm:**  **- Mức 1,0 – 1,25:** Triển khai các ý hợp lí, đúng trọng tâm (ý nghĩa của việc biết trân trọng vẻ đẹp thiên nhiên), lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu.  - **Mức 0,75:** Triển khai các ý hợp lí, lí lẽ tương đối thuyết phục hoặc triển khai các ý hợp lí nhưng theo hướng bài văn thu nhỏ.  - **Mức 0,5:** Triển khai được 1 ý hợp lí, thuyết phục.  - **Mức 0,25:** Triển khai ý rất sơ lược, chưa thuyết phục, mắc lỗi diễn đạt.  - **Mức 0,0:** Không đảm bảo các yêu cầu trên. |  |
| **2**  *4,5 điểm* | **\* Yêu cầu chung:**  - Học sinh tạo lập được một bài văn nghị luận văn học, thực hiện tốt các thao tác lập luận.  - Biết chọn và phân tích từ ngữ, hình ảnh, các phương tiện, biện pháp nghệ thuật để thể hiện những cảm nhận chính xác, sâu sắc về đoạn thơ đã cho.  - Bài viết mạch lạc, trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp. |  |
| **\*Yêu cầu cụ thể:**  a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận gồm 3 phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | *0,25* |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: | *0,25* |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm, luận cứ phù hợp, có sức thuyết phục. Dưới đây là một hướng triển khai: | *3,5* |
| **1.Mở bài:**  - Giới thiệu về tác giả: Thanh Hải là nhà thơ có nhiều đóng góp cho nền thơ ca dân tộc. Thơ ông chân chất, bình dị mà đôn hậu, sâu lắng.  - Hoàn cảnh sáng tác bài thơ: Bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* được viết vào tháng 11.1980, không bao lâu trước khi nhà thơ qua đời đã thể hiện niềm yêu mến tha thiết cuộc sống, đất nước và ước nguyện của tác giả.  - Trích dẫn đoạn thơ cần phân tích (có thể lược trích).  - Nội dung: Trước vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước nhà thơ đã bộc lộ ước nguyện chân thành (tâm niệm) của mình. | **0,25 điểm**  - **Mức 0,25 điểm:** Hs làm được các ý trên, đầy đủ nội dung.  - **Mức 0,0 điểm:** không làm hoặc làm sai hoàn toàn |
| **2. Thân bài:**  *\* Khái quát:* Mạch cảm xúc của bài thơ đi từ cụ thể đến khái quát, từ vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân thiên nhiên đất trời mà mở rộng thành hình ảnh của mùa xuân đất nước. Từ suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ mà khái quát thành suy nghĩ và ước nguyện của mọi người muốn được hòa nhập và đóng góp vào cuộc đời chung. Bài thơ kết thúc bằng sự trở về với những cảm xúc thiết tha, tự hào về quê hương, đất nước qua các làn điệu dân ca Huế.  **\* Luận điểm 1:** Vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân đất nước: *(Khổ 2,3)*  *\* Khổ 2:*  - Hình ảnh nổi bật: *Người cần súng, người ra đồng*: Hoán dụ gợi liên tưởng nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ tổ quốc và lao động dựng xây đất nước.  - Phát hiện quan trọng: Con người đã làm nên mùa xuân của quê hương, đất nước.  + Từ *mùa xuân* đặt trước hình ảnh *người cầm súng* và *người ra đồng* nối tiếp nguồn cảm hứng về bức tranh xuân tươi đẹp, tràn đầy sức sống.  + Hình ảnh *người cầm súng* gắn với *lộc giắt đầy trên lưng*, *người ra đồng* với *lộc trải dài nương mạ* vừa là hình ảnh thực vừa là ẩn dụ gợi tả sức xuân trong lộc biếc, chồi non.  + Sử dụng từ *mùa xuân* và *lộc* điệp lại ở đầu mỗi câu thơ, nhà thơ đã gợi ra một cuộc sống đang lên, đang sinh sôi bất tận từ bàn tay con người và trong không gian đất nước. Trong cái nhìn của nhà thơ, con người đi tới đâu là mùa xuân theo tới đó: trên tiền tuyến, trên ruộng đồng.  - Cảm nhận của nhà thơ về mùa xuân đất nước tràn đầy sức sống, náo nức, mê say.  + Điệp cấu trúc ngữ pháp *Tất cả như hối hả, Tất cả như xôn xao* tạo nhịp thơ gấp gáp, đầy sôi nổi thể hiện cảm xúc rạo rực, phấn chấn.  + Từ ngữ giàu sức gợi: *hối hả, xôn xao* vừa gợi không khí khẩn trương vừa gợi sức sống căng tràn, rạo rực.  *\* Khổ 3:* Suy tư sâu lắng về đất nước: chính sức lực, tâm trí và những nỗ lực, cố gắng của con người đã làm nên đất nước giàu truyền thống.  + Sử dụng từ giàu sức biểu cảm: *vất vả, gian* lao kết hợp với cụm từ bốn nghìn năm gợi một quá trình bền bỉ lao động và chiến đấu để tạo thành dòng chảy lịch sử của đất nước.  + Từ *cứ* vang lên như một sự khẳng định kết hợp với phép so sánh độc đáo *Đất nước như vì sao/ Cứ đi lên phía trước* vừa thể hiện cái nhìn trìu mến vừa thể hiện niềm tin vào qui luật vận hành tất yếu để đi lên của đất nước, cùng là niềm tin mãnh liệt vào những gì tốt đẹp ở tương lai.  **\* Luận điểm 2:** Ước nguyện chân thành (tâm niệm) của tác giả, đó là khao khát hòa nhập vào cuộc sống của nhân dân, của đất nước, đem cái riêng hòa nhập vào cái chung *(khổ 4)*  - Điều tâm niệm ấy được thể hiện một cách chân thành trong những hình ảnh đẹp một cách tự nhiên, giản dị: *Con chim, cành hoa, nốt trầm…*  - Ở khổ thơ này có sự lặp lại cấu trúc ngữ pháp với hình ảnh *con chim, cành hoa* là tín hiệu báo mùa xuân về ở khổ thơ đầu.  + Trong muôn ngàn điều ước, nhà thơ chỉ ước làm một *con chim* trong muôn ngàn giọng hót để gọi mùa xuân về.  + Được làm một *cành hoa* trong muôn triệu bông hoa để tô điểm cho mùa xuân.  - Đó là ước nguyện được trở thành những vật nhỏ bé, nhưng chính những vật nhỏ bé ấy lại góp phần quan trọng không thể thiếu để tạo nên mùa xuân, sắc xuân.  + Không chỉ vậy, nhà thơ còn nguyện làm một *nốt trầm* trong bản hòa ca êm ái. Chỉ là một nốt trầm kín đáo, khiêm nhường chứ không phải là nốt thanh thánh thót, một nốt trầm xao xuyến có sức ngân vang, có ích cho đời.  - Những ước muốn tưởng như giản dị ấy lại có ý nghĩa lớn lao đó là được đóng góp những gì tươi đẹp nhất cho cuộc đời, cho đất nước dù đó là những cống hiến khiêm nhường, giản dị. Đó không chỉ là ước nguyện của riêng tác giả mà còn là tất cả mọi người, tất cả chúng ta.  - Cách sử dụng đại từ xưng hô từ *tôi* sang *ta* nhằm thể hiện mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng, giữa cá nhân và tập thể nhằm thể hiện khát vọng hòa nhập và dâng hiến.  + Số từ *một* kết hợp với các hình ảnh của thiên nhiên mang ý nghĩa ẩn dụ: *con chim, cành hoa, nốt trầm*… thể hiện ước nguyện giản dị khiêm nhường của nhà thơ.  + Điệp ngữ *Ta làm* được lặp lại hai lần vừa tạo tính nhạc, vừa góp phần khẳng định ý chí và nhiệt huyết của nhà thơ. | **2,5 điểm**  - **Mức 2,0 - 2,5 điểm:** Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu. Cảm nhận sâu sắc, cảm xúc chân thành.  - **Mức 1,25 - 1,75 điểm:** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu. Cảm nhận khá sâu sắc.  - **Mức 0,5 - 1,0 điểm:** Đáp ứng được ½ yêu cầu. Có thể hiện cảm xúc của bản thân song còn sơ sài.  - **Mức 0,0 điểm:** Lạc đề hoàn toàn hoặc không làm bài. |
|  | **\* Đánh giá chung, liên hệ:**  - Bằng thể thơ năm chữ, ngôn ngữ thơ giản dị, hình ảnh thơ chọn lọc, sáng tạo, giọng thơ trong sáng, thiết tha. Sử dụng các biện pháp nghệ thuật như điệp từ, so sánh, ẩn dụ …  - Đoạn thơ đã làm nổi bật vẻ đẹp của mùa xuân đất nước và tình cảm, tấm lòng của nhà thơ với đất nước, với cuộc đời.  - Đọc bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* nói chung và đoạn thơ nói riêng đã góp phần làm phong phú thêm đề tài thơ viết về mùa xuân, từ đó bồi đắp cho mỗi chúng ta tình yêu thiên nhiên, quê hương đất nước. Bài thơ đã được nhạc sĩ Trần Hoàn phổ nhạc thành bài hát *Mùa xuân nho nhỏ* có sức ngân vang cổ vũ lòng người phấn đấu vươn lên không ngừng nghỉ. | **0,5 điểm**  **- Mức 0,5 điểm:** Hs trả lời được cả 3 ý trên, đầy đủ nội dung.  - **Mức 0,25 điểm:** Hs trả lời được 1-2 ý  - **Mức 0,0 điểm:** không trả hoặc trả lời sai hoàn toàn. |
| **3. Kết bài:**  - Khẳng định vị trí của đoạn thơ đã góp phần quan trọng thể hiện cách nhìn, cách cảm nhận độc đáo của nhà thơ để tạo nên thành công chung của toàn tác phẩm.  - Suy nghĩ, liên hệ với bản thân. | **0,25 điểm**  - **Mức 0,25 điểm:** Hs làm được cả 2 ý trên, đầy đủ nội dung.  - **Mức 0,0 điểm:** Không làm hoặc làm sai hoàn toàn. |
|  | c. Diễn đạt, chính tả, ngữ pháp*: (0,25 điểm)* | **- Mức 0,25 điểm:** Diễn đạt lưu loát, trôi chảy, đúng chính tả, không mắc lỗi dùng từ, đặt câu  **- Mức 0,0 điểm:** Diễn đạt lủng củng, còn mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. |
| d. Sáng tạo*: (0,25 điểm)* | **- Mức 0,25 điểm:** Có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh…); thể hiện được quan điểm riêng  - **Mức 0,0 điểm:** Không có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo |

**\* Lưu ý chung:**

- Giám khảo cần linh hoạt khi vận dụng đáp án, tránh hiện tượng chấm qua loa, đếm ý cho điểm; chấm quá rộng hoặc quá chặt.

- Toàn bài, nếu mắc từ 5 – 10 lỗi viết tắt, viết chữ số, lỗi chính tả, dùng từ, diễn đạt trừ 0,5 điểm; trên 10 lỗi trừ 0,75 điểm. Trình bày bài làm câu thả, dập xóa nhiều trừ 0,25 điểm,

- Điểm toàn bài để điểm lẻ đến 0,25 điểm.

**--- HẾT ---**